

Số: 367/2017/QĐ-TA

Thủy Nguyên, ngày 18 tháng 9 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- 1. Thẩm phán:* Bà Nguyễn Thị Thu Hiền.
- 2. Thư ký phiên họp:* Bà Nguyễn Thị Huyền.

Ngày 18 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, thành phố Hải Phòng tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính số: 375/QĐ-TA ngày 11 tháng 9 năm 2017 đối với:

Họ và tên: A. Giới tính: Nam.

Sinh ngày 10 tháng 12 năm 1989.

Dân tộc: Kinh.

Tôn giáo: Không.

Trình độ văn hóa: 10/12.

Hộ khẩu thường trú: Thôn 12, xã C, huyện T, thành phố Hải Phòng.

Chỗ ở: Thôn 12, xã C, huyện T, thành phố Hải Phòng.

Nghề nghiệp: Không

Tiền án: Không; tiền sự: Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã do nghiện ma túy số 56a/QĐ-UBND ngày 28 tháng 7 năm 2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã C, huyện T, thành phố Hải Phòng.

Con ông: V và con bà: X.

Vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Bà Nguyễn Thị Hương Thảo - Chuyên viên Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện T, thành phố Hải Phòng là người đại diện theo ủy quyền (Giấy ủy quyền ngày 05 tháng 9 năm 2017).

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng tham gia phiên họp: Bà Vũ Thị Trang Nhung - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là anh A vắng mặt tại phiên họp nhưng đã có lời khai tại bản tường trình ngày 28 tháng 7 năm 2017: A nghiện ma túy từ năm 2016, loại ma túy A sử dụng là ma túy đá. A đã được chính quyền địa phương và gia đình cho cai nghiện tại nhà, Công an xã C đã lập hồ sơ quản lý A tại địa phương nhưng A vẫn chưa từ bỏ được ma túy. Cụ thể ngày 28 tháng 7 năm 2017 A đi sang đường tàu Hải Phòng mua một túi ma túy đá với giá 300.000 đồng của một người đàn ông không quen biết. Sau khi mua được ma túy đá A mang về nhà để sử dụng hết, Công an xã C đã đưa A về trụ sở Ủy ban nhân dân xã C để làm rõ hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của A. Tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã C, lực lượng Công an xã C kết hợp với cán bộ y tế xã C tiến hành thử nước tiểu của A bằng que thử ABON loại bốn chân, kết quả dương tính với ma túy đá.

Đại diện Phòng Lao động - Thương binh và xã hội huyện T trình bày nội dung đề nghị, xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính: Anh A là người nghiện ma túy từ năm 2016 và đã chấp hành xong quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã do nghiện ma túy theo Giấy chứng nhận số 04/GCN-UBND ngày 28 tháng 10 năm 2016 mà vẫn còn nghiện ma túy nên đề nghị Tòa án xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy Gia Minh; địa chỉ: xã G, huyện T, thành phố Hải Phòng đối với anh A với thời hạn từ 18 tháng đến 24 tháng.

Tại phiên họp, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện T phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính kể từ khi thụ lý hồ sơ cho đến trước thời điểm Thẩm phán công bố quyết định đã tuân theo đúng quy định của Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân. Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh A đã đầy đủ, đúng theo quy định pháp luật, đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa anh A vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn từ 18 đến 24 tháng.

Sau khi kiểm tra hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính, ý kiến của những người tham gia phiên họp:

XÉT THẤY:

Người bị đề nghị là anh A vắng mặt tại phiên họp không có lý do chính đáng. Căn cứ khoản 2 Điều 19 của Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân, Tòa án vẫn tiến hành phiên họp.

Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa người nghiện ma túy vào cơ sở cai nghiện bắt buộc của Phòng Lao động - Thương binh và xã hội huyện T, thành phố Hải Phòng đối với anh A đã đầy đủ, đúng quy định tại Điều 103, 104 của Luật Xử lý vi phạm hành chính; khoản 2 Điều 1 Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Tài A có trong hồ sơ thể hiện anh A là người nghiện ma túy từ năm 2016, ngày 28 tháng 10 năm 2016 anh A đã chấp hành xong quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã do nghiện ma túy theo Giấy chứng nhận số 04/GCN-UBND ngày 28 tháng 10 năm 2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã C, huyện T, thành phố Hải Phòng. Nhưng đến ngày 28 tháng 7 năm 2017 anh A vẫn có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Phiếu xét nghiệm nước tiểu ngày 28 tháng 7 năm 2017 của bác sỹ Trạm y tế xã C đối với anh Vũ Văn A xác định kết quả dương tính với chất ma túy (Methamphetamine).

Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của anh A đã vi phạm các quy định của pháp luật về phòng chống, kiểm soát chất ma túy, vi phạm pháp luật về an ninh, trật tự an toàn xã hội; gây nguy hại cho sức khỏe, thể chất tinh thần của người sử dụng ma túy; làm ảnh hưởng đến gia đình, người thân và cộng đồng, đồng thời là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Do đó việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa anh A vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và xã hội huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng là có căn cứ và phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 6, Điều 95, khoản 1 Điều 96 của Luật Xử lý vi phạm hành chính; khoản 1 Điều 1 Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2017 của Chính Phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; Điều 4 Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Xét anh A không có tình tiết tăng nặng, sau khi bị phát hiện đã tự nguyện khai báo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của mình đây là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 9 của Luật Xử lý vi phạm hành chính. Nhân thân anh A đã sử dụng ma túy từ năm 2016 bằng hình thức hút và đã được cai nghiện ma túy tại gia đình nhưng vẫn tiếp tục sử dụng ma túy. Vì vậy căn cứ tính chất, mức độ của hành vi vi phạm, tình tiết giảm nhẹ và nhân thân anh A cần thiết phải áp dụng mức thời hạn theo đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và xã

hội huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng đối với anh A mới phù hợp quy định tại khoản 2 Điều 95 của Luật Xử lý vi phạm hành chính đồng thời đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng, chống tệ nạn xã hội, vi phạm pháp luật về ma túy trong tình hình hiện nay.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh A có căn cước, lý lịch nêu trên.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 18 (Mười tám) tháng kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị đối với quyết định: Anh A có quyền khiếu nại trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án. Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện T, thành phố Hải Phòng có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, thành phố Hải Phòng có quyền kháng nghị trong hạn 03(ba) ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện T, thành phố Hải Phòng phối hợp với Công an huyện T, thành phố Hải Phòng đưa người phải chấp hành quyết định vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nơi nhận:

- Người bị đề nghị;
- VKSND huyện T;
- Trưởng Phòng LĐ-TB&XH huyện T;
- Trưởng Công an huyện T;
- UBND xã C, huyện T, thành phố Hải Phòng;
- Lưu: VT, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hiền

